TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST
Ngày 02 ngày 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Ngọc

Bà Hà Thị Nhung

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị H Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Và A H. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1989. Nơi sinh: huyện T, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 02/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Và Giống N (đã chết) và bà Phá Thị M, sinh năm 1955. Bị cáo có vợ là Mùa Thị C, sinh năm 1999. Bị cáo chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: tại bản án số 12/2009/HS-ST ngày 18/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt Và A H 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Mùa Thị C, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản T, xã C2, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2019, Và A H, sinh năm 1989 cùng vợ là Mùa Thị C, sinh năm 1999, trú tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La đến huyện Mai Sơn làm thuê và ở tại lán nương của gia đình Vũ Quý Quân, sinh năm 1982 thuộc tiểu khu 3/2, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Khoảng 04 giờ ngày 10.5.2019, H nảy sinh ý định đi huyện Sông Mã tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi H mang theo 400.000VNĐ, điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM BKS 26B1 – 966.26 đi từ lán nương theo đường quốc lộ 4G hướng đi huyện Sông Mã. Khi đi đến xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn, H điều khiển xe theo đường đất, đi khoảng 10km đến một bản người dân tộc Mông không biết tên bản, tên xã thuộc địa phận huyện Sông Mã. H gặp một người đàn ông không quen biết và đặt vấn đề mua 400.000VNĐ ma túy heroine rồi đưa tiền, người đàn ông đồng ý, cầm tiền và bảo H đứng đợi. Khoảng 10 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho H 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng đục bên trong chứa 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong mỗi gói chứa heroine. H cầm gói ma túy vừa mua được ở tay rồi điều khiển xe quay về. Trên đường về H đã vào khu vực ven đường lấy một phần heroine vừa mua ra sử dụng bằng hình thức hít, phần còn lại H gói lại như ban đầu cất vào túi quần bên trái phía trước rồi điều khiển xe về nhà.

Đến 11 giờ 30 cùng ngày khi H điều khiển xe máy từ lán nương đến khu vực tiểu khu 1, xã N, huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn áp sát và yêu cầu H có ma túy thì tự giác giao nộp. H đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng đục bên trong chứa 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heronie. H khai nhận số ma túy trên là của H tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Và A H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng nêu trên và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM BKS 26B1 – 966.26.

Ngày 10.5.2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Và A H. Kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng nghi heroine trong gói thứ nhất thu giữ khi bắt quả tang Và A H là 0,24 gam, trích rút toàn bộ, ký hiệu M1 để giám định; Khối lượng chất bột nén mầu trắng nghi Heroine trong gói thứ hai thu giữ khi bắt quả tang Và A H là 0,26 gam, trích rút toàn bộ, ký hiệu M2 để giám định.

Ngày 11.5.2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ban hành bản kết luận giám định số 878/KLMT, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là chất ma tuý; Loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,50 gam. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,50 gam; loại Heroine"*.

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mùa Thị C trình bày: Chị là vợ của bị cáo Và A H. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, Biển kiểm soát 26B1 – 966.26 bị công an thu giữ khi bắt quả tang H là của gia đình chị. Nguồn gốc chiếc xe là do vợ cH đi làm thuê cho anh Lê Công Thiện (trú tại xóm 2, Tiểu khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn) từ khoảng tháng 3.2018 đến tháng 8.2018 được khoảng gần 20.000.000VNĐ và được anh Thiện trả công bằng chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Vì vậy, đây là tài sản chung của vợ cH chị. Ngày 10.5.2019, Và A H sử dụng xe máy để đi mua ma túy, chị không biết. Do đó, chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho chị được quản lý và sử dụng.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSMS ngày 26.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Và A H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Và A H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Và A H từ 16 tháng đến 20 tháng tù giam.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Và A H từ 1.000.000VNĐ đến 2.000.000VNĐ để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy vỏ chứa bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh gói ma túy ban đầu, que thử nước tiểu đối với Và A H.

Trả lại cho bị cáo Và A H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Trả lại cho bị cáo và vợ là Mùa Thị C 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển kiểm soát 26B1 – 966.26, số khung RLHJA2704DY027325, số máy TA27E0027276.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Và A H đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10.5.2019, H đã mua trái phép 400.000VNĐ heroine mục đích để sử dụng. Cùng ngày, H bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang thu giữ 0,50 gam heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 10.5.2019; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 878/KLMT ngày 11.5.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ trái phép 0,5 gam heroine để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Và A H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự. Nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo Và A H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 18.02.2009, Và A H bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và bị xử phạt 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và nộp các khoản thu nộp ngân sách theo quy định nên thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đó là bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra và tại phiên toà. Tình tiết này sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo và vợ sinh sống cùng nhà với anh trai là Và Thanh Tà tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Tuy nhiên, cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển kiểm soát 26B1 – 966.26. Đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Mùa Thị C. Do vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 249; khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo số tiền là 1.000.000 VNĐ (Một triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với vỏ chứa bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh gói ma túy ban đầu, que thử nước tiểu đối với Và A H. Xét thấy đây là những vật bị cáo dùng vào việc cất giấu ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Và A H. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tôi nên cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển kiểm soát 26B1 – 966.26, đã qua sử dụng cũ. Theo các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đã xác định được là tài sản chung của vợ cH bị cáo Và A H và chị Mùa Thị C. Cha không biết H sử dụng xe máy vào việc phạm tội. Ngoài ra, Mùa Thị C có đơn xin lại xe để làm phương tiện đi lại nên cần chấp nhận yêu cầu xin lại tài sản của chị Mùa Thị C.

[7] *Về nguồn gốc ma tuý*: H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại một bản của huyện Sông Mã, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Và A H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Và A H 16 (Mười sáu) tháng tù .Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/5/2019).

Phạt bổ sung đối với bị cáo Và A H 1.000.000VNĐ (Một triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy vỏ chứa bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh gói ma túy ban đầu, que thử nước tiểu đối với Và A H.

Trả lại cho bị cáo Và A H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Trả lại cho bị cáo và vợ là Mùa Thị C 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển kiểm soát 26B1 – 966.26, số khung RLHJA2704DY027325, số máy TA27E0027276.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02.10.2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Thị Kiều Anh